

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST  
Ngày 13 - 01 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Tô Thị Thịnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**1. Ông Nguyễn Văn Giới**

**2. Ông Trần Văn Nam**

**- Thư ký phiên tòa:** ông Hoàng Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** bà Dương Thị Nhân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2021/TLST - HS ngày 03 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử **số 147/2021/QĐXXST**- HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn K**, sinh ngày 20/01/1990 tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: khu X 3, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Q và bà Lưu Thị L; có vợ là Dương Thị N, sinh năm 1993; có 01 con, sinh năm 2015; tiền án: ngày 22/12/2020, Tòa án nhân dân thành phố U xử phạt 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, ngày 19/9/2021 chấp hành xong hình phạt; tiền sự: ngày 30/8/2020, Công an thành phố H xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; nhân thân: ngày 19/12/2009 Công an huyện (nay là thị xã) Đ xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; ngày 29/7/2010, Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) U xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 31/12/2010, Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) C xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 31/8/2012, Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 30/8/2013, Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) C xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 04/12/2014 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 21/10/2021, bị tạm giữ từ ngày 21 tháng 10 năm 2021; bị tạm giam từ ngày 30 tháng 10 năm 2021 (hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh). Có mặt.

\* *Bị hại:* Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1986; địa chỉ: khu Đ, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. **Vắng mặt.**

*\* Người làm chứng:*

1/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1978; địa chỉ: thôn Đ, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

2/ Anh Phạm Văn N, sinh năm 2001; địa chỉ: khu T 1, phường T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

3/ Chị Vũ Thị D, sinh năm 1979; địa chỉ: khu Y 3, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

4/ Cháu Bùi Huy Minh M, sinh năm 2006; địa chỉ: khu Y 3, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của cháu M: chị Vũ Thị D, sinh năm 1979; địa chỉ: Khu Y 3, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/9/2021, sau khi chấp hành án phạt tù tại Trại giam Thanh Phong về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo Bản án số 138/2020/HS-ST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, về địa phương, Nguyễn Văn K được cách ly **tập trung** phòng chống dịch Covid -19 tại cơ sở cách ly tập trung số 9, Trung tâm bồi dưỡng chính trị thị xã Đ, thuộc khu Y 3, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Trong thời gian cách ly K có quen biết anh Lê Văn Đ, sinh năm 1986, trú tại khu Đ, phường H, thị xã Đ ở cùng phòng cách ly với K.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/9/2021, K đã mượn một chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo A54 của anh Đ để nghe nhạc. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, thấy mọi người trong phòng đang ngủ, Kiên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của anh Đ nên đã bỏ trốn khỏi khu cách ly, mang theo chiếc điện thoại mượn của anh Đ.

Sau khi trốn ra khỏi khu cách ly, K mang chiếc điện thoại trên đến cửa hàng kinh doanh điện thoại di động của chị Vũ Thị D, sinh năm 1979, ở khu Y 3, phường Đ, thị xã Đ bán được 1.000.000 (một triệu) đồng rồi bỏ trốn đến thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, đến ngày 21/10/2021 K bị bắt giữ.

Bản cáo trạng số 142/CT - VKS - ĐT ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và luận tội có quan điểm: vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 21 tháng 10 năm 2021). Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải bồi thường cho anh Lê Văn Đ số tiền 2.000.000đ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:* trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*[2] Đánh giá về hành vi của bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố:*

**\* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn K đều khai nhận:**

Vào ngày 19/9/2021, sau khi chấp hành xong Bản án số 138/2020/HS-ST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố U, tỉnh Quảng Ninh về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại Trại giam Thanh Phong, bị cáo trở về địa phương khu X 3, phường X, thị xã Đ. Tuy nhiên, do công tác phòng chống dịch Covid-19 nên bị cáo phải cách ly tập trung tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị thị xã Đ. Trong thời gian cách ly, bị cáo có quen anh Lê Văn Đ, ở cùng phòng cách ly với bị cáo. Trong quá trình sinh hoạt, bị cáo có một vài lần mượn anh Đăng điện thoại di động để nghe nhạc và được anh Đ đồng ý. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/9/2021, bị cáo lại tiếp tục mượn anh Đ điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A54 để nghe nhạc, đến khoảng 13 giờ cùng ngày thấy mọi người trong phòng đang ngủ nên bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên của anh Đ. Bị cáo mang chiếc điện thoại di động của anh Đ bỏ trốn khỏi khu cách ly đến cửa hàng kinh doanh điện thoại tại ngã 6 phường Đ, thị xã Đ bán được 1.000.000đ rồi bỏ trốn đến thành phố C. Đến ngày 21/10/2021 bị cáo bị Công an thị xã Đ bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Đối với số tiền 1.000.000đ do bị cáo bán điện thoại di động của anh Đ mà có, bị cáo đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Nay anh Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 2.000.000đ, bị cáo hoàn toàn nhất trí.

**\* Người bị hại anh Lê Văn Đ có lời khai thể hiện:** vào sáng ngày 29/9/2021, anh đang nằm ở phòng trong khu cách ly thì bị cáo K có hỏi mượn anh điện thoại di động để nghe nhạc, anh đồng ý nên cho bị cáo K mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A54 màu xanh, bị cáo K mở máy nằm nghe nhạc. Sau đó anh nằm ngủ, khi tỉnh dậy anh không thấy bị cáo K đâu nên có hỏi mọi người thì được biết bị cáo K

đã cầm điện thoại của anh bỏ đi ra ngoài. Anh có đợi đến sáng ngày 30/9/2021 nhưng vẫn không thấy bị cáo K về phòng. Sau đó anh được ban quản lý khu cách ly báo cho biết bị cáo K đã bỏ trốn khỏi khu cách ly. Anh có gọi điện cho bị cáo K nhưng tắt máy, sau đó anh trình báo sự việc cho cơ quan công an. Anh Đ cho biết chiếc điện thoại trên được anh mua vào tháng 4/2021 tại một cửa hàng ở ngã 4 phường Đ với giá 4.700.000đ. Nay anh yêu cầu bị cáo K phải bồi thường cho anh số tiền 2.000.000đ.

**\* Người làm chứng chị Vũ Thị D và cháu Bùi Huy Minh M đều có lời khai thể hiện:** vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/9/2021, chị D đang ở cửa hàng điện thoại tại nhà thì có một người nam thanh niên khoảng 30 tuổi (sau này được xác định là đối tượng Nguyễn Văn K) một mình đi vào cửa hàng và nói với chị D cần bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo. Chị D đã đưa chiếc điện thoại cho con trai là cháu Bùi Huy Minh M để lên mạng xác định giá trị của máy thì được biết giá niêm yết là 4.700.000đ. Chị D đã thống nhất giá và đưa cho bị cáo K số tiền 1.000.000đ. Khoảng 02 ngày sau có một nam thanh niên đến cửa hàng và mua chiếc điện thoại trên với giá 1.700.000đ.

**\* Người làm chứng anh Nguyễn Văn T và anh Phạm Văn N đều có lời khai thể hiện:** các anh là những người phải đi cách ly tập trung tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị thị xã Đ và được bố trí cùng phòng với bị cáo K và anh Đ. Vào trưa ngày 29/9/2021 các anh cũng có mặt ở trong phòng cùng với bị cáo K và anh Đ nhưng các anh không chứng kiến, không biết việc bị cáo K mượn điện thoại của anh Đ. Do ở cùng phòng nên các anh đều nhìn thấy anh Đ có sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A54 màu xanh.

Xét thấy: lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản xác định hiện trường, bản ảnh xác định hiện trường, sơ đồ xác định hiện trường do Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh lập vào ngày 09 tháng 11 năm 2021; phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận định giá số 57/KL-HĐĐGTS ngày 25/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Đông Triều, kết luận: chiếc điện thoại Oppo A54 của anh Lê Văn Đ trị giá 2.000.000 (hai triệu) đồng.

Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Văn Kiên đã bị kết án về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích nên hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản lần này có giá trị dưới 4.000.000đ nhưng bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 13 giờ ngày 29/9/2021, tại cơ sở cách ly phòng chống dịch Covid -19 số 9, Trung tâm bồi dưỡng chính trị thị xã Đ, thuộc khu Y 3, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn K có hành vi mượn chiếc điện thoại di động Oppo A54, trị giá 2.000.000 (hai triệu) đồng của anh Lê Văn Đ, trú tại khu Đ, phường H, thị xã Đ, sau đó bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản trên. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản cáo trạng số 142/CT - VKS - ĐT ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn K là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, làm mất

trật tự trị an, tạo nên tâm lý bất an, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật.

*[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu: bị cáo đã từng 04 lần phạm tội “ Trộm cắp tài sản”; 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính cũng về hành vi “ Trộm cắp tài sản” và vừa chấp hành xong 12 tháng tù của bản án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân, phần đầu trở thành một công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo vẫn coi thường kỷ cương, pháp luật.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, nhân thân và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng, chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

*[4] Về trách nhiệm dân sự:*

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A54 bị cáo chiếm đoạt của anh Lê Văn Đ không thu hồi được. Nay anh Lê Văn Đ yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn K phải bồi thường số tiền 2.000.000đ. Tại phiên tòa bị cáo K đồng ý bồi thường số tiền trên cho anh Đ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

*[5] Về các vấn đề khác:*

- Đối với chị Vũ Thị D là người đã mua chiếc điện thoại nhưng không biết do Kiên phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

- Đối với hành vi trốn khỏi cơ sở cách ly tập trung của Nguyễn Văn K, Công an thị xã Đông Triều đã quyết định xử phạt hành chính theo quy định.

*[6] Về án phí:* bị cáo Nguyễn Văn K là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ bồi thường.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Căn cứ:* điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- *Tuyên bố:* bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- *Xử phạt:* bị cáo Nguyễn Văn K 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 21 tháng 10 năm 2021).

2. *Về trách nhiệm bồi thường dân sự*: căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự; buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Lê Văn Đ số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, anh Lê Văn Đ có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo Nguyễn Văn K không trả số tiền nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. *Về án phí*: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ bồi thường.

4. *Về quyền kháng cáo*: căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; bị hại;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu H.sơ, V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**( đã ký)**

**Tô Thị Thịnh**